

**BẢNG U8 GIẢI VÔ ĐỊCH CỜ VUA TRANH CÚP CHESSTACTICS LẦN III NĂM 2026**

Zadnja izmjena 20.09.2026 06:02:55

**Lista po nositeljstvu**

| Br. | Ime                    | FidelD | FED |
|-----|------------------------|--------|-----|
| 1   | Đặng Quốc Tân,         |        | VIE |
| 2   | Đỗ Phúc An Khang,      |        | VIE |
| 3   | Hà Minh Anh W,         |        | Tan |
| 4   | Hà Minh Khang,         |        | VIE |
| 5   | Lâm Bảo Khang,         |        | CTT |
| 6   | Lê Sỹ Mạnh Đức,        |        | STC |
| 7   | Ngô Phúc An Duy,       |        | BNI |
| 8   | Ngô Thủy Dương W,      |        | CTT |
| 9   | Nguyễn Bảo Khôi,       |        | Tan |
| 10  | Nguyễn Bảo Nam,        |        | Tan |
| 11  | Nguyễn Bích Tâm W,     |        | TNV |
| 12  | Nguyễn Đăng Lâm,       |        | VIE |
| 13  | Nguyễn Gia Huy,        |        | Tan |
| 14  | Nguyễn Gia Khôi,       |        | VIE |
| 15  | Nguyễn Hà An W,        |        | Tan |
| 16  | Nguyễn Hải Phong,      |        | TNV |
| 17  | Nguyễn Minh Châu W,    |        | VIE |
| 18  | Nguyễn Nhật Anh,       |        | VIE |
| 19  | Nguyễn Phú Hoàng Anh,  |        | Tan |
| 20  | Nguyễn Quang Danh,     |        | CTT |
| 21  | Nguyễn Tuấn Huy,       |        | VIE |
| 22  | Nguyễn Viết Hà Anh W,  |        | CTT |
| 23  | Ninh Quang Khánh,      |        | TNV |
| 24  | Nông Võ Trâm Anh W,    |        | VIE |
| 25  | Phạm Chí Huân,         |        | VIE |
| 26  | Phạm Hải Nam (CVA),    |        | IQ- |
| 27  | Phạm Hải Nam 2 (Vin),  |        | IQ- |
| 28  | Phạm Ngọc Minh,        |        | VIE |
| 29  | Phạm Ngọc Trí Đức,     |        | Tan |
| 30  | Phạm Xuân Trường,      |        | VIE |
| 31  | Thạch Minh Khang,      |        | IQ- |
| 32  | Thạch Minh Khang,      |        | VIE |
| 33  | Trần Gia Vũ,           |        | Tan |
| 34  | Trần Hoàng Hải,        |        | KTT |
| 35  | Trần Hữu Nhật Minh,    |        | VIE |
| 36  | Trần Minh Đức,         |        | VIE |
| 37  | Trần Nhật Minh,        |        | VIE |
| 38  | Trịnh Vương Tuấn Minh, |        | VIE |
| 39  | Trương Minh Đức,       |        | VIE |
| 40  | Trương Thảo Quỳnh W,   |        | VIE |
| 41  | Vũ Trần Khánh Giang W, |        | VIE |

Pronači češ sve podatke o ovome turniru ispod <https://chess-results.com/tnr1493297.aspx?lan=13>

**Chess-Tournament-Results-Server: Chess-Results**